

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

Số: DIEM-399/15h30/GLAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 17 tháng 10 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY
(Từ ngày 18/10/2025 đến ngày 27/10/2025)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: Chịu ảnh hưởng ACLĐ ổn định sau suy yếu, khoảng ngày 19/10 được tăng cường yếu, ngày 20-21/10 được tăng cường mạnh hơn, rãnh áp thấp ở phía nam nối với ATNĐ hoạt động mạnh dần. Trên cao rìa tây nam áp cao cận nhiệt đới.

* Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội: Mưa dông kèm dông sét và gió giật mạnh, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, ảnh hưởng đến một số công trình đang thi công, giao thông, cơ sở hạ tầng, hoạt động trên biển.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 17/10/2025							Ngày 18/10/2025							Ngày 19/10/2025						Ngày 20/10/2025					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết
An Lão	24	5	85	NW	2	96		28	9	93	NW	2	94		24	30	94	N	4		24	28	95	N	4	
Hoài Ân	24	5	92	NW	1	96		28	2	94	N	1	91		24	32	82	N	5		24	28	94	N	5	
Hoài Nhơn	24	4	84	N	2	93		29	12	84	N	2	86		24	31	93	N	5		24	28	91	N	4	
Phù Mỹ	24	10	87	N	2	94		29	0	93	N	2	86		24	31	88	N	5		24	28	90	N	6	
Phù Cát	24	0	92	N	1	93		30	8	86	N	1	80		24	31	10	NE	5		24	29	86	N	6	
An Nhơn	24	10	81	W	1	94		30	8	81	W	1	81		24	31	86	NE	4		24	28	87	N	5	
Vĩnh Thạnh	24	1	82	N	2	93		29	2	92	N	2	92		24	31	18	NE	5		24	28	84	NE	4	
Tây Sơn	24	3	88	W	1	92		30	18	84	W	1	83		24	31	85	NE	4		24	29	96	N	5	
Vân Canh	24	7	93	N	2	96		30	10	90	N	3	92		24	31	94	NE	5		24	29	80	N	5	
Tuy Phước	24	20	83	W	1	92		30	1	87	W	1	83		24	31	88	NE	4		24	29	98	N	5	
Cát Tiến	24	1	86	W	1	95		29	10	83	W	1	86		24	31	91	N	5		24	28	92	N	4	

Địa điểm dự báo	Đêm 17/10/2025							Ngày 18/10/2025							Ngày 19/10/2025						Ngày 20/10/2025					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	25	13	81	W	1	95		29	5	84	W	1	86		25	31	92	N	5		25	28	95	N	4	
Pleiku	21	0	9	N	2	93		27	5	81	NE	1	81		21	27	15	NE	4		21	27	97	N	4	
Đak Đoa	21	0	11	N	2	93		27	1	84	NE	1	81		21	26	18	NE	4		21	26	98	N	4	
Mang Yang	21	0	5	NE	1	90		27	1	94	E	2	83		21	26	87	E	4		21	25	90	NE	4	
Ia Ly	21	0	12	E	1	91		27	1	85	E	1	82		21	29	88	NE	5		21	29	13	NE	5	
Ia Grai	21	0	6	E	1	93		27	1	85	E	2	92		21	28	93	E	3		21	26	89	E	2	
Đức Cơ	21	0	14	E	2	90		27	1	89	E	2	93		21	27	92	E	2		21	24	91	SE	2	
Chư Prông	21	0	9	NE	3	91		26	2	86	E	2	85		21	28	87	E	5		21	24	84	N	1	
Ia Mơ	21	0	9	NE	3	91		26	10	93	E	2	85		21	28	85	E	5		21	24	90	N	1	
Chư Sê	21	0	9	N	1	92		27	3	89	N	1	86		21	28	94	E	5		21	26	91	E	2	
Chư Puh	21	0	8	E	4	93		26	6	82	E	4	86		21	29	16	E	6		21	28	80	NE	5	
Kbang	23	0	12	N	2	94		27	11	87	N	4	87		23	27	90	NE	5		23	27	82	N	7	
An Khê	23	0	7	N	1	96		27	0	82	NE	2	90		23	29	86	NE	6		23	27	94	NE	7	
Đak Pơ	23	0	10	N	1	96		27	15	92	N	2	92		23	28	89	NE	5		23	27	85	NE	6	
Kông Chro	23	0	12	N	2	95		27	0	81	N	2	90		23	29	81	NE	6		23	27	88	NE	6	
Ayun Pa	23	0	7	S	1	89		28	5	83	S	1	85		23	30	90	E	3		23	30	92	N	3	
Ia Pa	23	0	5	NE	2	90		29	1	82	NE	2	84		23	31	13	NE	5		23	30	86	NE	5	
Phú Thiện	23	0	12	E	1	92		29	8	83	SE	1	84		23	31	16	NE	5		23	30	93	NE	5	
Phú Túc	23	0	5	SW	2	86		30	3	94	SW	1	81		23	31	92	E	2		23	31	94	NE	2	

Địa điểm	Ngày 21/10/2025				Ngày 22/10/2025				Ngày 23/10/2025				Ngày 24/10/2025				Ngày 25/10/2025				Ngày 26/10/2025				Ngày 27/10/2025				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	24	29	80		24	30	28		24	30	79		24	29	75		24	27	80		24	27	88		24	27	82		222
Hoài Ân	24	31	19		24	32	16		24	32	78		24	30	78		24	28	64		24	28	80		24	28	89		90
Hoài Nhơn	24	30	22		24	31	19		24	31	21		24	30	71		24	27	81		24	28	84		24	28	85		128
Phù Mỹ	24	31	18		24	32	21		24	31	82		24	29	81		24	28	68		24	27	88		24	27	88		90
Phù Cát	24	31	21		24	32	28		24	31	75		24	30	73		24	29	64		24	29	80		24	29	83		80
An Nhơn	24	31	78		24	32	22		24	31	79		24	30	25		24	29	85		24	29	73		24	29	72		88
Vĩnh Thanh	24	31	23		24	32	21		24	31	71		24	30	77		24	28	61		24	27	72		24	27	62		70
Tây Sơn	24	31	71		24	32	29		24	31	77		24	31	77		24	29	85		24	29	83		24	29	83		113
Vân Canh	24	31	24		24	32	21		24	31	73		24	30	71		24	29	70		24	29	69		24	28	71		80
Tuy Phước	24	31	78		24	32	16		24	31	77		24	30	84		24	29	81		24	29	84		24	28	82		113
Cát Tiến	24	31	79		24	31	15		24	31	77		24	30	82		24	28	85		24	28	88		24	28	88		118
Quy Nhơn	25	31	74		25	31	17		25	31	77		25	30	81		25	28	82		25	28	88		25	28	87		118
Pleiku	21	27	73		21	27	83		21	27	70		21	28	82		21	27	65		21	27	66		21	27	69		45
Đak Đoa	21	27	70		21	28	73		21	26	70		21	28	71		21	25	62		21	26	70		21	26	60		45
Mang Yang	21	28	76		21	27	75		21	26	22		21	27	73		21	25	65		21	25	33		21	25	28		40
Ia Ly	21	29	79		21	29	21		21	28	19		21	30	72		21	27	63		21	28	88		21	28	82		79
Ia Grai	21	27	83		21	28	18		21	27	16		21	29	70		21	25	85		21	26	80		21	26	86		88
Đức Cơ	21	28	73		21	28	72		21	27	70		21	30	83		21	26	86		21	27	88		21	27	86		99
Chư Prông	21	28	79		21	28	72		21	26	29		21	28	79		21	26	67		21	26	67		21	26	62		52
Ia Mơ	21	28	82		21	28	71		21	26	16		21	28	70		21	26	67		21	26	65		21	26	67		52
Chư Sê	21	29	77		21	29	25		21	27	15		21	29	79		21	25	63		21	27	66		21	27	67		40
Chư Puh	21	29	76		21	30	71		21	29	28		21	30	20		21	27	62		21	28	71		21	28	71		40

Kbang	23	28	27		23	29	26		23	29	78		23	28	77		23	27	66		23	27	74		23	27	63		40
An Khê	23	30	23		23	30	81		23	30	83		23	29	79		23	28	70		23	28	74		23	28	70		40
Đak Pơ	23	30	23		23	30	83		23	29	21		23	29	78		23	27	65		23	27	68		23	27	61		40
Kông Chro	23	31	73		23	31	74		23	29	21		23	30	84		23	28	32		23	28	71		23	28	73		40
Ayun Pa	23	30	74		23	30	73		23	30	72		23	30	83		23	29	74		23	29	86		23	29	86		94
Ia Pa	23	30	73		23	30	81		23	30	81		23	30	78		23	29	32		23	29	65		23	29	66		40
Phú Thiện	23	30	17		23	30	83		23	30	77		23	30	19		23	30	65		23	30	63		23	30	61		50
Phú Túc	23	30	24		23	30	24		23	30	79		23	30	81		23	29	61		23	31	74		23	31	72		74

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 18/10/2025.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã, phường;
- Báo Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Lương Ngọc Lũy

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hảo
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã KDang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pia, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chợ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsai, xã Uar